TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN CẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày 05-02-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Chu Y.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hải;

2. Ông Huỳnh Thiện Khiêm.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Phạm Thị Thúy An – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên toà: Ông Ngô Minh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại Trung tâm văn hóa thể thao và học tập cộng đồng xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/HSST-QĐ ngày 20 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Võ Quốc V, sinh ngày: 21/05/2001, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp NT, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Châu Kh và bà Hồ Thị A1; Vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/11/2020 đến nay. *Có mặt*

2. Hồ Thị K, sinh ngày: 01/01/1962, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp NT, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn V1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); có chồng và 04 người con; tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: năm 2001 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Vận chuyển hàng cấm", đã chấp hành xong. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". *Có mặt*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trịnh Minh Đức, sinh năm: 1958. Nơi cư trú: Ấp NT, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2019, Võ Quốc V đi làm ở Campuchia và quen biết với Trần Lạc N, sinh năm 2004, trú tại ấp Bến, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, đồng thời Việt cũng quen biết với 1 người phụ nữ tên TH- không rõ nhân thân lai lịch. Đến khoảng tháng 7 năm 2020 thì Việt nghỉ làm và về Việt Nam sinh sống. Thông qua mạng xã hội Facebook, Việt biết bạn của Nhi là Bùi Thanh T, sinh năm 2002, trú tại khu phố 1, thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu có nhu cầu đi sang Campuchia làm việc. V liên lạc qua tài khoản Zalo với TH, TH đồng ý kêu Việt đưa T sang Campuchia làm việc, công ty sẽ trả cho Việt 1.500.000 đồng.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/9/2020, Võ Quốc V mượn xe mô tô_của Trịnh Tấn A, sinh năm 1983, trú tại ấp NT, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, Việt điều khiển xe đến nhà trọ Phương Linh thuộc khu phố Rạch Sơn, thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu chở T đi đến nhà của V. V biết dì ruột là Hồ Thị K thường làm thuê và biết đường mòn sang Campuchia, nên khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, V đến nhà để thuê Hồ Thị K sáng ngày 19/9/2020 đưa T đến biên giới để đi sang Campuchia, khi được công ty trả tiền thì Việt sẽ trả tiền cho K, K đồng ý. Đến khoảng 5 giờ 30 phút ngày 19/9/2020, Việt đưa T đến nhà K, K đưa cho T quần áo, khẩu trang, mũ bảo hiểm để ngụy trang như nông dân địa phương đi làm ruộng, nhằm tránh sự phát hiện của lực lượng chức năng. Kha lấy xe mô tô biển số 70F1-6107 để T chở và K ngồi sau chỉ đường đi đến khu vực biên giới Việt Nam-Campuchia để T sang Campuchia. Khi đi đến khu vực cột mốc 165 thuộc ấp Long Hưng, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu thì bị lực lượng Biên phòng bắt giữ.

Kết luận giám định số 1680/KL-KTHS ngày 16/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Số khung, số máy các xe mô tô biển số 70F1- 6107 không bị đục xóa.

Võ Quốc V, Hồ Thị K lợi dụng tình trạng dịch bệnh để phạm tội.

Quá trình điều tra, Võ Quốc V, Hồ Thị K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hồ Thị K có giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến do Bộ Tư lệnh Quân khu 7 cấp. Hồ Thị K và Võ Quốc V có anh ruột, cậu ruột tên Hồ Văn N2 là liệt sỹ.

* Vật chứng thu giữ hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đang quản lý theo biên bản giao nhận ngày 04/01/2021:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu đỏ xám, biển số kiểm soát 70F1-6107, số khung: HWCG033TH020048, số máy: không có, đã qua sử dụng;

- 01 (một) căn cước công dân số 072162001243 tên Hồ Thị K;

- 01 (một) căn cước công dân số 072201003884 tên Võ Quốc V;

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 0153387 tên Lê Văn Ư, nơi cư trú: tổ 27, ấp Xóm Bố, xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu xám, số IMEI: 359229065250054, có lắp thẻ sim điện thoại số 09711913067 trên sim có số 8984048000060097955 (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động).

Võ Quốc V, Hồ Thị K không có tài sản nên Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Tây Ninh không kê biên tài sản.

Tại phiên toà, các bị cáo Võ Quốc V và Hồ Thị K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, cùng vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 01/CT-VKSBC ngày 13 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Võ Quốc V và Hồ Thị K về tội "Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép" theo khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm l khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tại phần tranh luận, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm mà VKSND huyện Bến Cầu đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: tuyên bố các bị cáo Võ Quốc V và Hồ Thị K phạm tội "Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép" theo khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt:

+ Căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm l khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Quốc V từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm l khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Thị K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo V và bị cáo K không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Ông Trịnh Minh Đức yêu cầu được nhận lại tài sản.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều trình bày đã nhận thức được hành vi đã làm là sai trái và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tây Ninh, Công an huyện Bến Cầu, Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Mộc Bài, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Để thu lợi cá nhân, Võ Quốc V và Hồ Thị K tổ chức đưa Bùi Thanh T xuất cảnh trái phép sang Campuchia thì bị phát hiện bắt giữ vào lúc 05 giờ 30 phút ngày 19/9/2020 tại khu vực cột mốc 165 thuộc ấp Long Hưng, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước nên đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép" theo khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh và cư trú. Trong bối cảnh các quốc gia đang phải phòng chống dịch Covid-19, để bảo vệ an toàn sức khoẻ, tính mạng của mọi người dân nên Chính phủ cấm xuất nhập cảnh trái phép nhằm ngăn ngừa dịch bệnh, thì các bị cáo vì vụ lợi mà tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép, gây nguy hiểm cho cộng đồng, gây mất trật tự, an ninh biên giới. Do đó cần có hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo V là người chủ mưu, trực tiếp liên lạc nhận người, thoả thuận giá và thuê bị cáo K tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép nhằm thu lợi số tiền 1.500.000 đồng nên chịu trách nhiệm hình sự chính. Bị cáo K là người trực tiếp đưa người xuất cảnh trái phép nên chịu trách nhiệm sau bị cáo V.

[5] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo lợi dụng hoàn cảnh dịch bệnh để phạm tội là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm l khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có người thân là liệt sĩ, bản thân bị cáo K có giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Do đó cần áp dụng hình phạt tù để cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật. Không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu xám, số IMEI: 359229065250054, có lắp thẻ sim điện thoại số 09711913067 trên sim có số 8984048000060097955 (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động) là phương tiện liên lạc bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu đỏ xám, biển số kiểm soát 70F1-6107, số khung: HWCG033TH020048, số máy: không có, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 0153387 tên Lê Văn Ư, nơi cư trú: tổ 27, ấp Xóm Bố, xã Hiệp thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh là tài sản chung của ông Đức và bị cáo K, xét thấy đây là phương tiện duy nhất của gia đình nên trả lại cho ông Đức và bị cáo.

Đối với 01 (một) căn cước công dân số 072162001243 tên Hồ Thị K và 01 (một) căn cước công dân số 072201003884 tên Võ Quốc V là giấy tờ tùy thân của các bị cáo nên cần trả lại cho các bị cáo.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Võ Quốc V và Hồ Thị K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Võ Quốc V và Hồ Thị K phạm tội *"Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép"*.

- Căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm l khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Quốc V: 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 11 năm 2020.

- Căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm l khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Thị K: 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. **Về xử lý vật chứng**: Căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu xám, số IMEI: 359229065250054, có lắp thẻ sim điện thoại số 09711913067 trên sim có số 8984048000060097955 (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động);

Trả cho ông Trịnh Minh Đức và bị cáo Hồ Thị K 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu đỏ xám, biển số kiểm soát 70F1-6107, số khung: HWCG033TH020048, số máy: không có, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 0153387 tên Lê Văn Ư, nơi cư trú: tổ 27, ấp Xóm Bố, xã Hiệp thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Trả cho bị cáo Võ Quốc V 01 (một) căn cước công dân số 072201003884 tên Võ Quốc V.

Trả cho bị cáo Hồ Thị K 01 (một) căn cước công dân số 072162001243 tên HồThị Kha.

(theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/01/2021)

3. **Về án phí hình sự sơ thẩm**: Các bị cáo Võ Quốc V và Hồ Thị K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. **Về quyền kháng cáo**: Các bị cáo và ông Trịnh Minh Đức được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KT.NV TAND tỉnh Tây Ninh;
- Công an huyện Bến Cầu;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- THÁ hình sự;
- THÁDS huyện Bến Cầu;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án, bp HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Chu Y